

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HÓA
TỈNH THANH HÓA**

Bản án số: 201/2018/HS-ST

Ngày: 30-8- 2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA - TỈNH THANH HOÁ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Khắc Kiềm

Ông Nguyễn Duy Tuyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hoá.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa tham gia phiên tòa:
Ông Lê Hữu Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 285/2018/TLST-HS, ngày 30 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 208/2018 /QĐXXST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc H, Sinh năm 1990.

HKTT và nơi ở hiện nay: Đường C, phường L, thành phố H, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1947 và bà Nguyễn Thị C (Đã chết); Có vợ là Hà Thị V, có 01 con sinh năm 2013; Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại; Có mặt.

Bị hại: Anh Lê Bá T, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Đường C, phường L, thành phố H, tỉnh Thanh Hóa (Có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Bà Lê Thị D, sinh năm 1990, là Luật sư văn phòng luật sư P thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20h00 ngày 08/5/2018, anh Lê Bá T chuẩn bị về quê thì thấy chiếc xe máy của chị Hà Thị V đang dựng trước cửa nhà vướng lối ra nên anh T đã dắt chiếc xe máy của chị V sang phía nhà hàng xóm để lấy lối cho xe đi. Chị V thấy anh T dắt xe của mình ra nơi khác mà không dắt xe để lại chỗ cũ nên hai người đã lời qua tiếng lại, cãi vã

lẫn nhau. Nguyễn Ngọc H là chồng chị V đang ở trong nhà nghe tiếng cãi nhau nên đã chạy ra cãi nhau với anh T. Anh T xông vào dùng tay đánh H nhưng không trúng. Bị anh T đánh, H chạy vào nhà lấy con dao cán gỗ, lưỡi inox, dài 30cm, rộng 5cm dùng để dục giấy chạy ra chém anh T. Anh T dơ tay lên đỡ nên đã bị trúng vào cổ tay trái, H tiếp tục xông vào chém anh T thì anh T cầm điều cày ở gần đó vụt trúng vào tay trái của H. Được mọi người can ngăn nên H đi vào nhà còn anh T được mọi người đưa lên bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hóa cứu chữa vết thương. Anh T đã điều trị tại Bệnh viện từ ngày 08/5/2018 đến ngày 16/5/2018 thì xuất viện. Anh T có đơn xin giám định thương tích và yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

Ngày 25/5/2018 Cơ quan CSĐT Công an thành phố H, tỉnh Thanh Hóa đã ra Quyết định trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa giám định pháp y về tổn thương cơ thể đối với anh Lê Bá T.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 363/TTPY ngày 04/6/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận thương tích của anh Lê Bá T như sau:

- Chấn thương, vết thương làm đứt gân duỗi cổ tay trụ bàn tay trái, đã được phẫu thuật nối gân, hiện tại còn đau nhức nhiều vùng vết thương: 5%.

- Sẹo vết thương và sẹo mổ xử lý vết thương nối gân duỗi cổ tay vùng mặt sau ngoài cổ tay trái, số lượng sẹo ít, kích thước nhỏ: 3%.

Hiện tại tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 8%.

Theo báo cáo của anh T, sau khi bị H gây thương tích, anh phải đi điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hóa thời gian là 08 ngày (Từ ngày 08/5/2018 đến ngày 16/5/2018), anh T yêu cầu bồi thường các khoản sau:

- Tiền thuê xe taxi đi cấp cứu, đi giám định và lên cơ quan điều tra làm việc: 950.000đ.
- Tiền viện phí và thuốc điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hóa là: 6.142.000đ.
- Chi phí thuốc điều trị sau phẫu thuật là: 2.680.000đ.
- Tiền mất thu nhập trong thời gian điều trị của bệnh nhân 8 ngày là: 1.600.000đ.
- Tiền công người chăm sóc 08 ngày là: 1.600.000đ.
- Tiền ăn trong 08 ngày điều trị của bệnh nhân và người chăm sóc là: 1.600.000đ.
- Tiền bồi dưỡng sức khỏe sau điều trị: 2.700.000đ.
- Tiền mất thu nhập sau thời gian điều trị là: 5.400.000đ.
- Tiền tổn thất về tinh thần 30 tháng lương tối thiểu là: 39.000.000đ.

Tổng cộng: 61.672.000đ.

Trong thời gian chuẩn bị đưa vụ án ra xét xử, bị cáo Nguyễn Ngọc H giao nộp cho Tòa án Biên lai thu tiền 20.000.000đ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Thanh Hóa do bị cáo tự nguyện bồi thường cho bị hại.

Đối với con dao H dùng để gây thương tích cho anh T, cơ quan điều tra đã thu giữ.

Tại cáo trạng số 197/CT-VKS, ngày 27/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Thanh Hóa truy tố Nguyễn Ngọc H về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Thanh Hóa giữ nguyên Quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; Điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015; Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc H phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H mức án tù 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12 tháng đến 24 tháng.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Áp dụng Điều 584; Điều 587; Điều 590 Bộ luật dân sự 2015: Buộc Bị cáo Nguyễn Ngọc H phải bồi thường cho anh Lê Bá T các khoản chi phí hợp lý cho việc cứu chữa và bồi thường tổn thất tinh thần, tổng số tiền từ 25.000.000đ đến 30.000.000đ nhưng được trừ vào số tiền tự nguyện bồi thường 20.000.000đ đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Thanh Hóa.

Về vật chứng: Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 con dao mà bị cáo dùng để gây án.

Ý kiến của anh Lê Bá T: Đề nghị Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Ngọc H bồi thường cho anh số tiền 61.672.000đ. Về hình phạt: Đề nghị xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại đề nghị HĐXX buộc bị cáo Nguyễn Ngọc H bồi thường cho anh Lê Bá T số tiền 61.672.000đ.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin được cải tạo tại địa phương vì bị cáo nhất thời nóng nảy, bị kích động về tinh thần do hành động của bị hại nên đã không kiểm soát được hành vi của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố H, tỉnh Thanh Hóa, Điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan điều tra, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Ngọc H thừa nhận: Vào khoảng 20h00 phút ngày 08/5/2018, tại trước số nhà 26/4 đường C, phường L, thành phố H, tỉnh Thanh Hóa; Nguyễn Ngọc H đã có hành vi dùng dao gây thương tích cho anh Lê Bá T, làm anh T bị tổn hại 8% sức khỏe.

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Quyết định truy tố và lời luận tội của Viện Kiểm sát tại phiên toà là có căn cứ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận Nguyễn Ngọc H phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Xét tính chất vụ án: Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhất mà Nguyễn Ngọc H đã dùng dao gây thương tích cho anh Lê Bá T dẫn đến hậu quả làm anh T mất 8% sức khỏe. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn.

[4] Về tình tiết định khung hình phạt: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của nạn nhân là 8% sức khỏe nhưng trong vụ án này bị cáo đã dùng con dao cán gỗ, lưỡi inox, dài 30cm, rộng 5cm để gây án. Theo hướng dẫn tại tiêu mục 2.2 mục II phần I Nghị quyết 02/2003/NQ-HĐTP ngày 17/4/2003 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao và tiêu mục 3.1 mục I Nghị quyết 01/2006/NQ-HĐTP ngày 12/5/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao thì con dao mà bị cáo sử dụng là hung khí nguy hiểm. Bị hại có đơn yêu cầu khởi tố vụ án nên bị cáo bị truy tố theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội. Bị cáo có đơn xin giảm nhẹ hình phạt và xin được cải tạo tại địa phương với lý do hoàn cảnh khó khăn, bản thân là lao động chính trong gia đình có xác nhận của chính quyền địa phương. Bị cáo có bố và mẹ được tặng thưởng nhiều Huân, Huy chương kháng chiến của Nhà nước. Mâu thuẫn xảy ra có một phần lỗi của bị hại. Căn cứ điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ sức giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị hại là anh Lê Bá T yêu cầu bị cáo bồi thường các khoản tiền tổng cộng: 61.672.000đ.

Xét thấy các yêu cầu bồi thường về chi phí khám chữa bệnh, mua thuốc điều trị, tiền mất thu nhập, tiền công người chăm sóc là chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng phục hồi sức khỏe, chức năng bị giảm sút và theo quy định của pháp luật nên được chấp nhận. Anh Lê Bá T là lao động tự do, thu nhập bình quân 200.000đ/ 1 ngày là phù hợp nên được chấp nhận đối với số tiền mất thu nhập. Do anh T bị thương ở tay, không tự phục vụ được nên cần phải có người chăm sóc nên chấp nhận công người chăm sóc 200.000đ/1 ngày. Đối với số tiền thuê xe taxi đi cấp cứu, đi giám định và lên cơ

quan điều tra làm việc: 950.000đ mặc dù không có hóa đơn nhưng là chi phí thực tế nên được chấp nhận.

Đối với các chi phí là tiền ăn của bệnh nhân và người chăm sóc là không phù hợp vì pháp luật không quy định.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 50 Bộ luật dân sự 2015 về mức bồi thường tổn thất tinh thần thì mức bồi thường tối đa đối với thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm không quá 50 tháng lương tối thiểu. Anh T bị tổn hại 8% sức khỏe nhưng yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần bằng 30 tháng lương tối thiểu là quá cao so với thiệt hại mà bị cáo gây ra. Việc bị cáo tự nguyện bồi thường 05 tháng lương tối thiểu là phù hợp nên chấp nhận sự tự nguyện này.

Hội đồng xét xử chấp nhận buộc bị cáo bồi thường cho bị hại các khoản tiền sau:

- Tiền thuê xe taxi đi cấp cứu, đi giám định và lên cơ quan điều tra làm việc: 950.000đ (Chi phí thực tế).
- Tiền viện phí và thuốc điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hóa là: 6.142.000đ (Có hóa đơn).
- Chi phí thuốc điều trị sau phẫu thuật là: 2.680.000đ (Có hóa đơn).
- Tiền mất thu nhập trong thời gian điều trị của bệnh nhân 200.000đ x 8 ngày = 1.600.000đ.
- Tiền công người chăm sóc là: 200.000đ x 8 ngày = 1.600.000đ.
- Tiền bồi dưỡng sức khỏe sau điều trị: 2.700.000đ.
- Tiền mất thu nhập sau thời gian điều trị là: 5.400.000đ.
- Tiền tổn thất về tinh thần bằng 05 tháng lương tối thiểu là: 6.500.000đ.

Tổng cộng: 27.572.000đ (Hai mươi bảy triệu năm trăm bảy mươi hai ngàn đồng).

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với con dao bị cáo dùng làm hung khí gây thương tích cho anh Tú là công cụ phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự đối với số tiền bồi thường cho bị hại theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc H phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc H 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo; Thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Ngọc H cho UBND phường L, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Về phần dân sự: Áp dụng Điều 584; Điều 587; Điều 590 Bộ luật dân sự 2015: Bị cáo Nguyễn Ngọc H phải bồi thường cho anh Lê Bá T số tiền 27.572.000đ (Hai mươi bảy triệu năm trăm bảy mươi hai ngàn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tự nguyện bồi thường 20.000.000đ đã nộp theo biên lai số AA/2011/01308 ngày 16/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H. Bị cáo Nguyễn Ngọc H còn phải bồi thường tiếp số tiền 7.572.000đ.

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành, nếu bên phải thi hành án không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ thì hàng tháng phải chịu thêm khoản tiền lãi tương ứng đối với số tiền chậm trả tại thời điểm thanh toán, theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu huỷ 01 con dao cán gỗ lưỡi bằng inox, chiều dài 30cm, chiều rộng 5cm.

Hiện số tang vật và tài sản đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố H theo biên bản giao nhận vật chứng số 186/THA ngày 02/8/2018 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H với Công an thành phố H.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21; Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH 14.

Bị cáo Nguyễn Ngọc H phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 1.378.000đ án phí dân sự có giá ngạch.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND TP H;
- Công an TP H;
- Cục THA TP H;
- Bị cáo; những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

Đã ký

Trương Thị Anh